

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **342** /2017/ HSST  
Ngày: 26/10/2017

**NHÂN DANH  
N- ỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thị Thu Hà**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Bạch Thị Kim Loan**

**Bà PH Bích Nga**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Ông **Nguyễn Việt Dũng**  
Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội:* Bà **Lê Thị Ánh Tuyết** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 10 năm 2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 349 /2017/HSST ngày 22/9/2017 đối với các bị cáo:

1- Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H**, sinh năm 1976. Nơi ĐKNKTT: quận Long Biên, Hà Nội. Chỗ ở: quận Long Biên, Hà Nội; Nghề nghiệp Không; Trình độ văn hoá: Lớp 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H (đã mất 2012) và bà Nguyễn Thị S ; Anh chị em: Có 04 chị em, bị cáo là thứ 3; Vợ: Lê Thị Thu H, sinh năm 1976; có 02 con: lớn sinh năm 1998, nhỏ sinh năm 2013. Tiền án: Không có. Tiền sự: 03 tiền sự đã hết thời hiệu (năm 2004, 2008 đi cai nghiện bắt buộc; năm 2007 xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy). Bị bắt ngày 30/3/2017, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

2- Họ và tên: **Hoàng Ngọc A**, sinh năm 1987; Nơi ĐKNKTT: huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Tạm trú: Xuân Thủy, phường Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà

Nội. Nghề nghiệp: Nhân viên chuyển phát nhanh; Trình độ văn hoá: Lớp 12/12 ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Con ông Hoàng Đình H và bà: Đặng Thị L ; Anh chị em: Có 03 anh em, bị cáo là thứ 2; Vợ: Hoàng Thị T, sinh năm 1989; Có 01 con sinh năm 2014; Tiền án tiền sự: Chưa. Bị bắt ngày 30/3/2017, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

**\* Nguyên đơn dân sự: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sài Gòn Sagawa EXPRESS Việt Nam;** Đại diện theo pháp luật: ông KATOMASANORI, sinh năm 1962, Quốc tịch Nhật Bản; Hộ chiếu:TR 5147753 Bộ ngoại giao Nhật Bản cấp ngày 05/1/2016; Chức vụ: Tổng Giám đốc

Địa chỉ trụ sở: Số 81 đường Hoàng Tăng Bí, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

**Đại diện theo ủy quyền: Ông Bùi Đức T;** Chức vụ: Giám đốc kho hàng nhanh Miền Bắc- Công ty Sài Gòn Sagawa EXPRESS Việt Nam.Có mặt

**\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Hoàng Thị T** (vợ bị cáo Hoàng Ngọc A), sinh năm 1989; HKTT: xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An; Tạm trú: số 8H2 ngõ 130 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng, Cầu Giấy, Hà Nội. Có mặt

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a) Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

Hoàng Ngọc A, sinh năm 1987 trú tại số 8H2 ngõ 130 Xuân Thủy, phường Dịch Vọng, quận Cầu Giấy, Hà Nội là nhân viên Công ty Trách nhiệm hữu hạn Sài Gòn Sagawa Việt Nam có địa chỉ ở 81 đường Hoàng Tăng Bí, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội là doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài.

Khoảng 14h ngày 26/3/2017, Ngọc A cùng anh Nguyễn Công S là lái xe ô tô chuyên hàng đến khu công nghiệp Quang Minh, huyện Mê Linh, Hà Nội, Ngọc A có gọi điện cho Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1976 trú tại phường Thượng Thanh,

quận Long Biên, Hà Nội là bạn Ngọc A rủ đi bốc hàng tại khu công nghiệp Quang Minh. Ngọc A đón H tại cầu Đông Trù đi lên khu công nghiệp Quang Minh. Khi đến nơi anh S vào giao hàng còn Ngọc A và H ở ngoài uống nước. Trong lúc ngồi uống nước H nói bị mất chiếc xe máy và nói “Mày có tiền không cho anh xin một tí” Ngọc A nói “Không có tiền, em chỉ cho anh vào kho hàng em lấy một cái phong bì là đủ để mua một cái xe”. Đến khoảng 18h cùng ngày H gọi điện thoại cho Ngọc A hỏi: “mày đang ở đâu tối tao vào kho của mày lấy ít hàng”. Ngọc A trả lời: “Có một kiện Iphone 6 và mấy phong bì thẻ ở trên bàn thứ hai từ ngoài vào, khoảng 20 giờ tối em mới đến”. Đến 19h30 cùng ngày H mang theo 01 túi xách màu đen rồi đi taxi từ nhà đến chân cầu Thăng Long thì gọi điện cho Ngọc A nói “Tình hình thế nào?” Ngọc A nói “Khoảng 15 – 20 phút nữa em không gọi lại thì cứ thế vào mà lấy”. Khi đến ngã ba Hoàng Tăng Bí thì H xuống xe và đi bộ vào Công ty TNHH GS Sagawa Việt Nam và đến vị trí bàn Ngọc A đã chỉ từ trước H lấy trộm 4 phong bì bên trong có chứa 1233 thẻ cào nạp tiền điện thoại Viettel loại mệnh giá 100.000đ rồi cất vào túi xách đi ra. Khi đi ra đến đầu đường Hoàng Tăng Bí, H xé phong bì ra xem và đã làm rơi một số thẻ cào nạp tiền điện thoại (không biết rơi bao nhiêu). Sau đó H cho vào túi rồi bắt taxi về nhà. Trên đường về H gọi điện cho Ngọc A bảo “lấy được ít thẻ điện thoại”, Ngọc A dặn “không được cho người quen nạp, không được bán cho người quen”. Đến khoảng 4 giờ sáng ngày 27/3/2017, H mang khoảng 500 thẻ cào nạp tiền điện thoại trên ra công chợ Gia Lâm bán cho một người đàn ông không quen biết được tổng số tiền là 32.500.000 đ. Đến sáng ngày 28/4/2017, H lại tiếp tục mang khoảng 200 thẻ cào nạp tiền điện thoại bán cho một người đàn ông ở công chợ Gia Lâm được 12.500.000đồng, Tổng số tiền H bán thẻ cào nạp tiền điện thoại được 45.000.000đ. Số tiền trên H đã chi tiêu cá nhân. Hiện còn 2.000.000đ và 04 thẻ cào nạp tiền điện thoại Viettel loại mệnh giá 100.000đ để trong ví.

Ngày 30/3/2017, Cơ quan CSĐT - Công an quận Bắc Từ Liêm ra lệnh bắt khẩn cấp đối với Hoàng Mạnh H và Nguyễn Ngọc A. Tại cơ quan điều tra H và Ngọc A đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

b) Về các vấn đề khác của vụ án:

Tang vật thu giữ: 04 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đ; Số seri: 07709446411, 07709446412, 07709446413, 07709446414; 2.000.000 tiền VNĐ; 1 mũ lưỡi trai có hoa văn tối màu; 1 khẩu trang tối màu; 1 điện thoại Nokia X2 màu trắng.

Về nguồn gốc 1233 thẻ cào điện thoại, Cơ quan CSĐT đã xác minh làm rõ:

Ngày 01/9/2015, Công ty cổ phần VINLINKS có ký hợp đồng dịch vụ chuyển phát nhanh số: UVI-SC-IP-2015-164 với Công ty TNHH UNILEVER Việt Nam. Ngày 25/03/2017, Công ty TNHH Quốc tế UNILEVER Việt Nam có gửi 04 phong bì bên trong có chứa 1233 thẻ cào điện thoại Viettel mệnh giá 100.000đ cho Công ty TNHH Sagawa Express Việt Nam để vận chuyển đến 04 Công ty tại Hà Nội cụ thể:

- 133 thẻ đến Chi nhánh Công ty TNHH TMTH Thủ đô địa chỉ số 3, ngõ 64, Sài Đồng, Long Biên, Hà Nội. Người nhận anh Kiều Văn Hoan

- 75 thẻ đến Chi nhánh Công ty TNHH TMTH Thủ đô, thôn Nộn, xã Xuân Nộn, Đông Anh, Hà Nội. Người nhận là anh Lê Doãn Hải

- 456 thẻ đến Hà Phương Trading CO.LTD Lô đất P3, phường Xuân Phương, Nam Từ Liêm, Hà Nội. Người nhận là chị Phạm Thị Thùy

- 569 thẻ đến Công ty TNHH TM Minh Tuấn số 164 – 166 đường Tựu Liệt, Thanh Trì, Hà Nội. Người nhận chị Đào Thị Định.

Đối với số lượng khoảng 529 thẻ cào nạp tiền điện thoại Viettel loại mệnh giá 100.000đ còn lại mà Nguyễn Mạnh H khai đã làm rơi tại khu vực đường Hoàng Tăng Bí. Cơ quan điều tra đã tổ chức xác minh, truy tìm nhưng không tìm thấy.

Đối với 02 người đàn ông đã mua thẻ cào nạp tiền điện thoại của H do H không biết nhân thân lại lịch và đặc điểm nên Cơ quan điều tra không xác minh làm rõ được.

Công ty Sagawa đã đền bù thiệt hại theo hợp đồng cho Công ty Unilever với số tiền 123.300.000đ.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Bùi Đức T đại diện Công ty Sagawa đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật và xử lý nghiêm Nguyễn Mạnh H và Hoàng Ngọc A.

Tại cơ quan điều tra bị can Nguyễn Mạnh H, Hoàng Ngọc A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản cáo trạng số 301/CT-VKS ngày 20/9/2017, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Mạnh H, Hoàng Ngọc A về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay,

\*Bị cáo Nguyễn Mạnh H, Hoàng Ngọc A đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

\*Đại diện nguyên đơn dân sự: đề nghị các bị cáo phải trả lại cho Công ty số tiền 123.300.000 đồng tương đương 1233 thẻ cào điện thoại. Tại phiên tòa gia đình bị cáo Ngọc A đã trả cho Công ty 30.000.000 đồng chuyển vào tài khoản của Cơ quan thi hành án dân sự Hà Nội để khắc phục một phần hậu quả. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Ngọc A.

\*Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Hoàng Thị T vợ bị cáo Ngọc A trình bày: gia đình đã cố gắng khắc phục một phần thiệt hại do chồng tôi gây ra với số tiền 30.000.000 đồng. Tôi đã chuyển vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 25/10/2017. Số tiền này gia đình tôi tự nguyện nộp vì vậy không yêu cầu anh Ngọc A phải hoàn trả lại cho gia đình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

\*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa có quan điểm: sau khi nêu nội dung, phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo cáo trạng số 301/CT-VKT ngày 20/9/2017 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội. Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, tỏ ra ăn năn hối cải. Bị cáo Ngọc A phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự. Gia đình bị cáo đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả, đại diện nguyên đơn dân sự đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm e khoản 2

Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 53 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh H từ 04 đến 05 năm tù. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b,p khoản 1,2 Điều 46; Điều 53; Điều 60 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Ngọc A từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách từ 48 đến 60 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên...

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Hà Nội, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội, điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và nguyên đơn dân sự không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án nh<sup>□</sup>. Lời khai của nguyên đơn dân sự; Biên bản định giá tài sản... có đủ cơ sở khẳng định:

Hoàng Ngọc A là nhân viên Công ty TNHH Sài Gòn Sagawa Express Việt Nam có địa chỉ ở 81 đường Hoàng Tăng Bí, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội là doanh nghiệp có 100% vốn nước ngoài.

Khoảng 14h ngày 26/03/2017, Nguyễn Mạnh H gặp và nói chuyện với Ngọc A về việc H bị mất chiếc xe máy và hỏi Ngọc A “Mày có tiền không cho anh xin một tí” Ngọc A nói “Không có tiền, em chỉ cho anh vào kho hàng em lấy một cái phong bì là đủ để mua một cái xe”. Ngọc A đã chỉ chỗ để phong bì bên trong có thẻ cào nạp tiền điện thoại cho H để H đến lấy. Đến 19h30 cùng ngày H gọi điện cho Ngọc A nói “Tình hình thế nào?” Ngọc A nói “Khoảng 15 – 20 phút nữa em

không gọi lại thì cứ thế vào mà lấy”. Sau đó H đi bộ vào kho hàng của Công ty TNHH Sài Gòn Sagawa Express Việt Nam và đến vị trí bàn Ngọc A đã chỉ từ trước H lấy trộm 4 phong bì bên trong có chứa 1.233 thẻ cào nạp tiền điện thoại Viettel loại mệnh giá 100.000đ rồi cất vào túi xách đi ra. Khi đi ra đến đầu đường Hoàng Tăng Bí H đã làm rơi một số thẻ cào nạp tiền điện thoại (không biết rơi bao nhiêu). Sau khi trộm cắp được số thẻ cào nạp tiền điện thoại trên H gọi điện cho Ngọc A bảo “lấy được ít thẻ điện thoại”, Ngọc A dặn “không được cho người quen nạp, không được bán cho người quen”. Tổng trị giá tài sản Nguyễn Mạnh H và Hoàng Ngọc A trộm cắp được là 123.300.000đ.

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Hoàng Ngọc A đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, quy định tại Điểm e khoản 2 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của tổ chức được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an trong xã hội và gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Làm ảnh hưởng xấu đến hình ảnh Việt Nam trong mắt người nước ngoài. Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần áp dụng một mức hình phạt tù nghiêm khắc tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra, nhằm giáo dục cải tạo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét vai trò của từng bị cáo để cá thể hóa hình phạt. Bị cáo Nguyễn Mạnh H là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội và hưởng lợi toàn bộ số tiền trộm cắp được; bị cáo Hoàng Ngọc A là người xúi giục và giúp sức cho bị cáo Nguyễn Mạnh H, mặc dù không được hưởng lợi. Do vậy, cần xác định bị cáo Nguyễn Mạnh H có vai trò cao hơn bị cáo Hoàng Ngọc A nên phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Ngọc A.

Xét về nhân thân các bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy: bị cáo Nguyễn Mạnh H có 3 tiền sự đã hết thời hiệu, nhưng thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng vi phạm pháp luật và được giáo dục nhưng không lấy đó làm bài học cho

mình mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội; bị cáo Ngọc A nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, hành động bột phát thiếu suy nghĩ do nể nang bạn mà đã vô tình phạm tội. Tại phiên tòa gia đình bị cáo đã khắc phục một phần hậu quả cho Công ty, đại diện Công ty đã đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Gia đình có bố đẻ là ông Hoàng Đình Hữu có công với cách mạng được thưởng Huân Chương Chiến Công hạng 3. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Ngọc A có 2 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b,p khoản 1,2 điều 46 Bộ luật Hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Do vậy, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo đủ điều kiện được cải tạo ngoài xã hội theo quy định tại Điều 60 Bộ luật Hình sự và Nghị Quyết 01/2013/ NQ- HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn áp dụng Điều 60 Bộ luật Hình sự về án treo.

**\* Về xử lý vật chứng:**

Cơ quan điều tra thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh H các vật chứng sau: 04 thẻ cào Viettel mệnh giá 100.000 đ; Số seri: 07709446411, 07709446412, 07709446413, 07709446414; Số tiền 2.000.000 đồng; 1 mũ lưỡi trai có hoa văn tối màu; 1 khẩu trang tối màu; thu giữ của bị cáo Hoàng Ngọc A 01 chiếc điện thoại Nokia X2 màu trắng số thuê bao:0947490197;

Căn cứ Điều 41 Bộ luật Hình sự, Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý vật chứng như sau:

Hoàn trả: Công ty TNHH Sài Gòn Sagawa Express Việt Nam số tiền 2.000.000 đồng là tiền bị cáo bán thẻ cào điện thoại.

Tịch thu sung công quỹ chiếc điện thoại Nokia X2 màu trắng bị cáo dùng làm phương tiện liên lạc thực hiện hành vi phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy những tài sản không còn giá trị sử dụng: 04 thẻ đã cào của điện thoại Viettel Số seri: 07709446411, 07709446412, 07709446413, 07709446414; 1 mũ lưỡi trai có hoa văn tối màu; 1 khẩu trang tối màu.

**\* Về trách nhiệm dân sự:** Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho đại diện Công ty TNHH Sài Gòn Sagawa Express Việt Nam số tiền đã chiếm đoạt

không thu hồi được là 123.300.000 đồng – 2.000.000 đồng thu giữ của bị cáo Nguyễn Mạnh H = 121.300.000 đồng. Song bị cáo H là người hưởng lợi toàn bộ số tài sản đã trộm cắp được nên bị cáo H phải có trách nhiệm bồi thường nhiều hơn bị cáo Ngọc A.

Tại phiên tòa gia đình bị cáo Ngọc A đã xuất trình Biên lai nộp tiền vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội ngày 25/10/2017 số tiền: 30.000.000 đồng (ba mươi triệu) nộp tại Kho bạc Nhà nước Hà Đông. Nên ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị cáo do chị Hoàng Thị Thanh vợ bị cáo nộp thay.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm đối với số tiền chưa bồi thường.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Mạnh H và Hoàng Ngọc A phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

\* Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 20; Điều 33; Điều 53 của Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt: Nguyễn Mạnh H 36** (ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/2017.

\* Áp dụng: Điểm e khoản 2 Điều 138; điểm b, p khoản 1,2 Điều 46; Điều 20; Điều 53; Điều 60 của Bộ luật Hình sự. Khoản 4 Điều 227 Bộ luật Tố tụng hình sự.

**Xử phạt: Hoàng Ngọc A 24** (hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, hạn thử thách là 48 (bốn mươi tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Hoàng Ngọc A về Ủy ban nhân dân xã Cát Văn, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An giám sát giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự .

-Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Hoàng Ngọc A nếu bị cáo không bị tạm giam về một tội phạm khác.

3. Trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho Công ty TNHH Sài Gòn Sagawa Express Việt Nam do ông Bùi Đức Thọ đại diện số tiền đã chiếm đoạt là 123.300.000 (một trăm hai mươi ba triệu, ba trăm ngàn) đồng nhưng được trừ đi 2.000.000 đồng. Số tiền các bị cáo phải bồi thường là: 121.300.000 (một trăm hai mươi một triệu, ba trăm ngàn đồng. Buộc bị cáo Nguyễn Mạnh H phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH Sài Gòn Sagawa Express Việt Nam số tiền: 81.300.000 (tám mươi một triệu, ba trăm ngàn) đồng. Buộc bị cáo Hoàng Ngọc A phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty TNHH Sài Gòn Sagawa Express Việt Nam số tiền: 40.000.000 (bốn mươi triệu) đồng, đã bồi thường được 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng còn phải bồi thường tiếp 10.000.000 (mười triệu) đồng. Số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng đã nộp vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự Hà Nội theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/10/2017 tại kho bạc Nhà nước Hà Đông.

4. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Hoàn trả: Công ty TNHH Sài Gòn Sagawa Express Việt Nam do ông Bùi Đức Thọ đại diện số tiền 2.000.000 (hai triệu) đồng theo Giấy nộp tiền vào tài khoản của Cục Thi hành án dân sự Hà Nội ngày 08/8/2017 tại Kho Bạc Nhà nước Hà Đông (bút lục 69).

- Tịch thu sung công quỹ chiếc điện thoại Nokia X2 màu trắng số thuê bao 0947490197.

- Tịch thu tiêu hủy: 04 thẻ điện thoại đã cào của Viettel Số seri: 07709446411, 07709446412, 07709446413, 077094464141; 01 mũ lưỡi trai có hoa văn tối màu; 1 khẩu trang tối màu.

Hiện vật chứng của vụ án đang được lưu giữ tại Cục thi hành án dân sự thành phố Hà Nội theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/ 2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố Hà Nội và Cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng hình sự. Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án và danh mục mức án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo.

Bị cáo Nguyễn Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 4.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch. Hoàng Ngọc A phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

2- Áp dụng: Điều 231; Điều 234 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Các bị cáo, nguyên đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- CA thành phố Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;NĐDS;
- L- u hồ sơ.VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**PHẠM THỊ THU HÀ**